

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:09/2022/HSST
Ngày 21 - 01- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thiết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Khanh
2. Ông Sơn Mút.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã m tham gia phiên tòa: Ông Phạm Chí Nhơn – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định hoãn phiên Tòa số: 144/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Vũ, sinh năm 1996; Nơi sinh: tại M, tỉnh VL; Nơi cư trú: ấp MT, xã H, thị xã M, tỉnh VL; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hiền, sinh năm 1967 và bà Tuyết, sinh năm 1969; anh em ruột có 03 người; Vợ, con: Không.

- Tiền sự: 02 lần.

+ Ngày 17/4/2020 bị Công an xã H, thị xã M xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản (chưa nộp xong).

+ Ngày 28/4/2020 bị Công an thị xã M xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản (đã nộp xong).

- Tiền án: Có 01 tiền án.

+ Ngày 23/3/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh VL xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong vào ngày 02/6/2021 (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã M từ ngày 05/8/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Quyền (Khí), sinh năm 1997; Nơi sinh: tại M, tỉnh VL; Nơi cư trú: khóm 3, phường CV, thị xã BM, tỉnh VL; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bảy, sinh năm 1964 và bà Nga, sinh năm 1970; anh em ruột có 03 người; Vợ, con: Không.

- Tiền sự: 01 lần.

+ Ngày 16/7/2021 bị Công an xã A, thị xã BM xử phạt hành chính số tiền 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã nộp xong).

- Tiền án: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã BM từ ngày 05/8/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Thế, sinh ngày 05/9/2004; Nơi sinh: tại BM, tỉnh VL; Nơi cư trú: Khóm 3, phường CV, thị xã BM, tỉnh VL; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bảy, sinh năm 1964 và bà Nga, sinh năm 1970; anh em ruột có 03 người; Vợ, con: Không.

- Tiền án; Tiền sự: không.

Bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

4. Duy, sinh năm 2002; Nơi sinh tại BM, tỉnh VL; Nơi cư trú: khóm TT, thị trấn TQ, huyện BT, tỉnh VL; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Định, sinh năm 1970 và bà Thùy, sinh năm 1984; anh em ruột có 02 người; Vợ, con: Không.

- Tiền án: không.

- Tiền sự: 01 lần.

Ngày 16/7/2021 bị Công an xã TA, thị xã BM xử phạt hành chính số tiền 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã nộp xong).

Bị cáo bị bắt, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã BM từ ngày 05/8/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:**

1. Khanh, sinh năm 1992 – vắng mặt

Địa chỉ: Ấp AP, xã AH, huyện CT, tỉnh DT.

2. Đạt, sinh năm 1994 – vắng mặt

Địa chỉ: Ấp PTY, xã SP, huyện TB, tỉnh VL.

3. Nhân, sinh năm 1998 – vắng mặt

Địa chỉ: số 25, khu A, thị trấn TO, huyện OT, tỉnh VL.

4. Tây, sinh năm 1994 – vắng mặt

Địa chỉ: Ấp Q, xã AP, huyện LV, tỉnh DT.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Trọng Nhân, sinh năm 1990 – vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 7, Khóm 1, phường TP, thị xã BM, tỉnh VL.

- **Người làm chứng:**

1. Được, sinh năm 1999 – vắng mặt

Địa chỉ: Khóm 2, phường P, thị xã M, tỉnh VL.

2. Huỳnh, sinh năm 1997 – vắng mặt

Địa chỉ: tổ 2, Khóm 2, phường CV, thị xã BM, tỉnh VL.

3. Thùy Ny, sinh năm 1988 – vắng mặt

Địa chỉ: Khóm 2, phường V, thị xã Mh, tỉnh VL.

- **Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Thế:** Ông Nguyễn Văn Bảy, sinh năm 1964 - có mặt

Địa chỉ: tổ 72, Khóm 3, phường VC, thị xã BM, tỉnh VL.

- **Người bào chữa cho bị cáo Thế:** Ông Lê Văn Nhân – Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh VL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 05/8/2021, Vũ đi bộ đến khu vực khóm 2, phường C, thị xã M để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến Công ty FPT chi nhánh thị xã M thì Vũ thấy cửa Công ty chỉ khép hờ, nhìn vào bên trong thấy đèn mở sáng, có nhiều người là nhân viên công ty đều đã ngủ say nên Vũ nảy sinh ý định vào lấy trộm tài sản. Vũ mở cửa đi vào bên trong thấy có nhiều loại tài sản, Vũ lấy trộm các tài sản sau: 01 cái điện thoại hiệu Iphone 11; 01 cái điện thoại hiệu Xiaomi Redmi Note 8 Pro; 01 pin sạc dự phòng hiệu Samsung màu vàng đồng và dây sạc màu vàng; 01 cái đồng hồ thông minh đeo tay hiệu Samsung Active 2. Sau khi lấy trộm được tài sản Vũ đem đến nhà của Quyền ở khóm 3, phường V, thị xã M, khi gặp Quyền thì cả hai đi ra khu vực chòm mã phía sau nhà Quyền để nói chuyện (lúc này có Duy đang ngủ tại đây). Vũ nói cho Quyền biết “vừa mới lấy trộm được tài sản tại Công ty FPT và ở công ty còn mấy cái điện thoại nữa dễ lấy lắm”, đồng thời Vũ chỉ đường cho Quyền biết để đi lấy trộm tài sản. Sau khi nghe Vũ chỉ điểm, chỉ đường đi thì Quyền liền có ý định muốn lấy trộm tài sản nên kêu em ruột là Thế và Duy trực tiếp đi lấy trộm tài sản. Quyền kêu Thế và Duy đi theo hướng chỉ dẫn của Vũ để đến Công ty FPT lấy trộm tài sản. Thế và Duy nghe theo lời của Quyền và cùng đi đến Công ty FPT. Khi đến nơi, Duy đứng bên ngoài cánh giới cho Thế đi vào bên trong lấy trộm tài sản. Thế lên vào Công ty lấy được các tài sản gồm: 01 cái điện thoại hiệu Samsung J7; 01 cái điện thoại hiệu Samsung S10E; 01 pin sạc dự phòng hiệu Samsung, không có dây sạc; 01 cái bóp da màu nâu, bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 thẻ bảo hiểm y tế; 02 thẻ ATM mang tên Tây; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy tên Nhân và số tiền 200.000đồng; 01 cái điện thoại hiệu Xiaomi Redmi Note 9 Pro. Sau khi lấy trộm tài sản Thế cất giữ rồi cùng Duy đi bộ về hướng cầu huyện đội để về nhà. Khi đến khu vực gần cầu huyện đội Thế lấy 200.000đồng để mua ma túy của người thanh niên, không rõ họ tên và địa chỉ. Sau đó, Thế và Duy cùng đi về khu vực chòm mã phía sau nhà Thế, Thế lấy giấy tờ trong bóp da ra đốt cháy hết còn cái bóp Thế vứt bỏ xuống sông. Sau đó, Thế và Duy lấy ma túy ra sử dụng.

Trong lúc Duy và Thế đi lấy trộm tài sản thì Vũ và Quyền cùng với Hân, không rõ họ tên và địa chỉ, đi bộ đến cầu huyện đội để Quyền tìm sóng wifi truy cập vào mạng internet tìm cách mở mật khẩu điện thoại mà Vũ đã lấy trộm. Lúc này Vũ sợ cái đồng hồ thông minh hiệu Samsung lấy trộm được có cài định vị bị phát hiện nên Vũ liệng bỏ xuống sông. Quyền mượn cái điện thoại của Hân truy cập lên mạng tìm cách mở mật khẩu 02 cái điện thoại mà Vũ lấy trộm nhưng không mở được, sau đó Vũ tự mở được mật khẩu cái điện thoại Xiaomi Redmi Note 8 Pro, còn cái điện thoại Iphone 11 không mở được. Lúc này Vũ, Quyền và Hân nhìn thấy Duy và Thế đi bộ ngang qua cầu huyện đội về nhà nên cả nhóm đi theo hướng Thế và Duy. Khi về đến khu vực chòm mã thì thấy Duy và Thế đang sử dụng ma túy nên Vũ, Quyền cùng vào sử dụng chung, còn Hân nằm ngủ gần đó.

Sau khi sử dụng ma túy xong, Thế lấy ra 03 cái điện thoại vừa trộm được đưa cho Quyền, Vũ, Duy xem; Sau đó Thế tự mở mật khẩu được cái điện thoại hiệu Xiaomi Redmi Note 9 Pro và đưa cho Quyền lên mạng tìm cách mở mật khẩu 02 cái điện thoại còn lại thì Quyền mở được điện thoại Samsung J7. Quyền liên hệ tìm cách bán điện thoại Samsung J7 nhưng không được nên đưa lại điện thoại cho Thế cất giữ rồi cả nhóm đi ngủ.

Đến khoảng 07 giờ ngày 05/8/2021, Vũ đi bộ đến nhà của bạn là Đào Thùy Ny ở khóm 2, phường CV, để hỏi mượn tiền, Vũ sợ Ny không cho mượn tiền nên đưa cho Ny cái điện thoại Iphone 11 để làm tin, Ny tin tưởng nên cho Vũ mượn 150.000đồng. Khi có tiền Vũ đi đến khu vực khóm 2, phường Cái Vồn, gặp 01 người nam thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ, mua ma túy, sau đó đem đến nhà của Huỳnh ở khóm 2, phường Cái Vồn để sử dụng chung với Huỳnh. Sau khi sử dụng ma túy xong thì Huỳnh hỏi mượn điện thoại Xiaomi Redmi Note 8 Pro của Vũ để xem tiktok, cùng lúc này Duy cũng đi đến chỗ Vũ và Huỳnh chơi thì phát hiện Công an đến nên Vũ và Duy bỏ chạy, còn Huỳnh lấy cái điện thoại mượn của Vũ cùng với 01 pin sạc dự phòng hiệu Samsung màu vàng đồng + dây sạc màu vàng và 01 điện thoại hiệu IteL của Huỳnh giao cho công an thu giữ.

Vì sợ bị Công an phát hiện nên đến khoảng 08 giờ ngày 05/8/2021, Quyền, Thế, Duy lấy 03 cái điện thoại lấy trộm được đem đến khu vực chòm mã gần đường 3/2 thuộc khóm 3, phường C, thị xã M để lẫn trốn, cất giấu tài sản. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày Quyền liên hệ với bạn là Được để bán điện thoại Samsung J7 với giá 1.500.000đồng nhưng Được không đồng ý mua vì không có tiền, sau đó Được chỉ chỗ để Quyền liên hệ với tiệm điện thoại Khắc Cầm bán điện thoại, Quyền liên hệ với Trọng Nhân (chủ tiệm Khắc Cầm) để bán điện thoại Samsung J7. Nhân kêu Quyền gửi hình điện thoại để Nhân xem, sau khi xem hình điện thoại thì Nhân đồng ý mua với giá 1.000.000đồng và hẹn Quyền đến tiệm để trao đổi, mua bán điện thoại. Lúc này Quyền không có phương tiện đi lại, nên Quyền gọi điện thoại với Được nhờ chở đi bán giùm thì Được đồng ý. Được lấy xe máy biển số 64H1-343.83 của cha vợ chạy đến chỗ Quyền, khi đến nơi thì Quyền kêu Thế cầm điện thoại lên xe để Được chở đi bán điện thoại. Thế lấy 02 cái điện thoại gồm 01 cái điện thoại hiệu Samsung J7 và 01 cái điện thoại hiệu Samsung S10E lên xe nhờ Được chở đến tiệm Khắc Cầm ở khóm 1,

phường TP, thị xã M bán điện thoại. Sau khi xem điện thoại do Thế trực tiếp đưa ra ga bán thì Nhân chỉ đồng ý mua cái điện thoại Samsung J7 vì điện thoại đã mở khóa, giá mua là 1.000.000đồng, còn điện thoại Samsung S10E Nhân không đồng ý mua vì điện thoại chưa mở khóa. Nhân trả Thế số tiền 900.000đồng và đưa thêm 02 thẻ card điện thoại loại 50.000 đồng. Tổng cộng tương đương là 1.000.000đồng. Sau khi bán điện thoại, Thế lên xe cho Được chở về, khi đến khu vực gần nhà của Vũ thì dừng lại, Thế đưa cho Được 500.000đồng để đi vào gặp Vũ mua ma túy. Được cất ma túy trong người và tiếp tục chở Thế về khu vực chòm mã chỗ Quyền và Duy đang đợi. Khi đến nơi Thế đưa cho Được 250.000đồng, 02 thẻ card điện thoại, cái điện thoại Samsung S10E và chỉ Được đi bộ đến chỗ Quyền và Duy, còn Thế giữ 150.000đồng. Sau đó, Thế mượn xe của Được đi mua đồ ăn, còn Được đi vào gặp Quyền để đưa lại tiền, thẻ cào và cái điện thoại, sau đó Quyền đưa điện thoại cho Duy giữ. Được lấy ma túy vừa mua ra sử dụng chung, lúc này Quyền đưa cho Được số tiền 50.000đồng để đồ xăng về nhà. Trong lúc Được chờ Thế về trả xe để về nhà thì có lực lượng Công an đến mời tất cả về cơ quan làm việc và tạm giữ vật chứng.

Căn cứ vào các kết quả định giá số 29/KL.HĐĐGTS ngày 11/8/2021 và số 34/KL.HĐĐGTS ngày 23/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận:

- 01 (một) cái điện thoại Xiaomi Redmi Note 9 Pro có giá trị 5.580.000đồng.
- 01 (một) cái điện thoại Xiaomi Redmi Note 8 Pro có giá trị 2.096.500đồng.
- 01 (một) cái điện thoại Iphone 11 có giá trị 14.441.500đồng.
- 01 (một) cái điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime có giá trị 898.500đồng.
- 01 (một) cái điện thoại Samsung S10E có giá trị 7.800.000đồng.
- 01 (một) cái đồng hồ đeo tay hiệu Samsung Active 2 màu đen đã qua sử dụng có giá trị là 3.591.000đồng.
- 01 (một) pin sạc dự phòng hiệu Samsung dung lượng 10.000 mAh màu vàng đồng (có dây sạc màu vàng) đã qua sử dụng có giá trị là 160.000đồng.
- 01 (một) pin sạc dự phòng hiệu Samsung dung lượng 10.000 mAh màu vàng đồng (không có dây sạc) đã qua sử dụng có giá trị là 160.000đồng.
- 01 cái bóp da màu nâu của anh Tây bị mất trộm (đã qua sử dụng khoảng 05 năm) Hội đồng định giá không có đủ cơ sở để đưa ra giá trị.

Bản cáo trạng số: 69/CT-VKSBM ngày 15/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố các bị cáo: Vũ; Quyền; Thế và Duy về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên khẳng định nội dung cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, đánh giá tính chất mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Đề nghị hội đồng xét xử, tuyên bố các bị cáo: Vũ; Quyền; Thế và Duy phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; 17; 38; điểm g, h khoản 1 Điều 52; 58 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Vũ** mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; 58 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt các bị cáo **Quyền** mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; 58; 91; 101 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt các bị cáo **Thế** mức án từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, i khoản 1 Điều 51; 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Duy** mức án từ 09 (chín) tháng tù đến 01 (một) năm tù.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác:

+ Đối với anh Khanh và Nhân đã được Cơ quan điều tra trả lại tài sản, không yêu cầu bồi thường.

+ Đối với anh Tây đã được Cơ quan điều tra trả lại điện thoại Samsung S10E; 01 pin sạc dự phòng hiệu Samsung; cái bóp da có nhiều giấy tờ và 200.000đồng không thu hồi được. Tuy nhiên, anh Tây cũng không yêu cầu bồi thường, anh Tây liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để cấp lại các giấy tờ theo quy định.

+ Đối với anh Đạt đã được Cơ quan điều tra trả lại điện thoại Xiaomi Redmi Note 8 Pro và 01 pin sạc dự phòng hiệu Samsung, có dây sạc màu vàng. Còn 01 đồng hồ đeo tay hiệu Samsung Active 2 mà bị cáo Vũ lấy trộm không thu hồi được. Anh Đạt có yêu cầu bồi thường giá trị theo như kết quả định giá tài sản là 3.591.000đồng, Vũ đồng ý bồi thường nhưng chưa bồi thường.

+ Đối với Trọng Nhân đã mua điện thoại Samsung J7 do Thế bán. Anh Nhân có yêu cầu trả lại số tiền 1.000.000đồng đã bỏ ra mua điện thoại. Các bị cáo Thế, Quyền, Duy đồng ý liên đới bồi thường cho anh Nhân (mỗi bị cáo bồi thường số tiền 250.000đồng).

- Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Căn cứ khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho:

+ Đã trả cho anh Khanh: 01 cái điện thoại hiệu Iphone 11; 01 cái điện thoại hiệu Samsung J7 (BL: 07, 08, 12-13, 114).

+ Đã trả lại cho anh Nhân: 01 cái điện thoại Xiaomi Redmi Note 9 Pro (BL: 10, 118).

+ Đã trả lại cho anh Tây: 01 điện thoại Samsung S10E (BL: 09, 115).

+ Đã trả lại cho anh Đạt: 01 điện thoại Xiaomi Redmi Note 8 Pro; 01 cục sạc dự phòng hiệu Samsung, có dây sạc. (BL: 06, 116, 117).

- Đối với xe mô tô biển số 64H1-343.83 đang tạm giữ: kết quả điều tra xác định là tài sản của ông Hải (cha vợ của Được), xe này không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Hải (BL: 11, 119).

- Đã trả lại cho anh Huỳnh: 01 điện thoại hiệu ITEL màu đỏ đen (BL: 06).

- Đối với 01 cái đồng hồ thông minh đeo tay hiệu Samsung Active 2, 01 pin sạc dự phòng hiệu Samsung, không có dây sạc và 01 cái bóp da màu nâu và các giấy tờ trong bóp da không thu hồi được.

- Cái bóp da màu nâu của anh Tây không thu hồi được, các giấy tờ bên trong bóp Thế đã đốt cháy hết, trong đó có giấy đăng ký xe mang tên Phạm Văn Nhân (anh Tây trình bày đây là giấy đăng ký của xe mô tô mà anh mua nhưng chưa sang tên).

Vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2021.

- Đối với chị Thùy Ny: có cầm giữ cái điện thoại Iphone 11 mà bị cáo Vũ đưa để làm tin khi mượn tiền nhưng Ny không biết điện thoại này do phạm tội mà có nên không có đủ cơ sở để xử lý đối với Ny.

- Đối với anh Được: có hành vi dùng xe máy chở Thế đi bán điện thoại mà Thế lấy trộm. Tuy nhiên, kể từ khi Quyền liên hệ với Được để bán điện thoại, sau đó nhờ Được chở Thế đi bán điện thoại thì hoàn toàn không biết điện thoại này do phạm tội mà có, lý do giúp chở Thế đi bán điện thoại là vì có quan hệ bạn bè, quen biết với Quyền nên đồng ý giúp đỡ, khi chở Thế đi bán điện thoại Thế cũng không nói cho Được biết là tài sản do trộm cắp mà có. Do đó, không đủ cơ sở để xử lý đối với Được.

- Đối với anh Trọng Nhân: có mua điện thoại Samsung J7 của Thế bán nhưng Nhân không biết điện thoại này do phạm tội mà có nên không đủ cơ sở xử lý đối với Nhân.

- Đối với anh Huỳnh: có mượn cái điện thoại của Vũ để xem tiktok nhưng không biết điện thoại này do phạm tội mà có nên không đủ cơ sở xử lý.

- Đối với Hân, là bạn của Quyền nhưng không biết rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác minh và làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

- Đối với hành vi mua, sử dụng ma túy của các bị cáo và Được: Trước khi bị Công an phát hiện các bị cáo đã sử dụng hết chất ma túy đã mua nên không đủ cơ sở xác định loại ma túy, lượng ma túy nên không xử lý hành vi này.

- Đối với người thanh niên bán ma túy cho Vũ, Thế, do không xác định được họ, tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác minh và làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

- Đối với Vũ (tên gọi khác: Vũ Anh) mà Được khai đã mua ma túy: Kết quả xác minh đối tượng Vũ không có mặt ở địa phương nên Cơ quan điều tra không mời làm việc được, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi làm việc được xử lý sau.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Vũ; Quyền; Thế; Duy mỗi bị cáo nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên Tòa, các bị cáo: Vũ; Quyền; Thế; Duy không tranh luận gì với Kiểm sát viên, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng quy kết.

Lời nói sau cùng của bị cáo; Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng là hợp pháp.

[2] Xét thấy, việc vắng mặt của: Khanh, Đạt, Nhân, Tây và Trọng Nhân, Được, Huỳnh, Thùy Ny là các bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong vụ án đã được tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai rõ ràng và nhận lại đủ các tài sản bị mất trộm, về phân trách nhiệm dân sự không có yêu cầu gì thêm, về trách nhiệm hình sự không có ý kiến, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án xét xử vắng mặt.

[3] Tại phiên Tòa:

[3.1] Người bào chữa cho bị cáo Thế trình bày: Thống nhất với ý kiến của đại diện viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để cho bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự thống nhất với ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo Thế.

[3.2] Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Thế: Ông Bảy thống nhất với ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến người bào bào chữa cho bị cáo Thế, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho con ông là bị cáo Thế.

[4] Xét lời khai của các bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; kết luận định giá tài sản cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Các bị cáo: Vũ; Quyền; Thế (em Quyền) và Duy đều là những đối tượng không nghề nghiệp, sử dụng và nghiện ma túy. Vì muốn có tiền để tiêu xài, mua ma túy sử dụng nên đã cùng nhau trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

Vào lúc 00 giờ ngày 05/8/2021, bị cáo Vũ đi bộ tìm tài sản lấy trộm. Khi đến công ty FPT chi nhánh thị xã M thì phát hiện cửa công ty (Cty) chỉ khép hờ, có đèn

mở sáng có nhiều người là nhân viên đã ngủ say nên bị cáo Vũ lén vào lấy trộm tài sản gồm: 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 11 (của anh Tống Thiện Thanh); 01 cái điện thoại hiệu Xiaomi Redmi Note 8 Pro; 01 pin sạc dự phòng hiệu Samsung và 01 cái đồng hồ đeo tay thông minh hiệu Samsung Active 2 (của anh Trần Hữu Đạt). Bị cáo Vũ đem tài sản lấy trộm được về khu vực chòm mã phía sau nhà của Quyền và kể cho Quyền nghe về việc mới lấy trộm tài sản ở Cty FPT. Sau đó, Vũ cho Quyền biết chỗ Cty FPT còn nhiều tài sản để lấy trộm, đồng thời chỉ chỗ, chỉ đường để Quyền lấy trộm tài sản. Quyền nảy sinh ý định lấy trộm tài sản nhưng không trực tiếp thực hiện mà kêu em ruột là Nguyễn Ngọc Thế, chưa đủ 18 tuổi và Duy thực hiện. Sau khi được chỉ điểm thì Thế và Duy đi bộ đến Cty FPT lấy trộm tài sản. Duy ở ngoài cảnh giới còn Thế lén vào trong Cty lấy trộm tài sản gồm: 01 cái điện thoại hiệu Samsung J7 (của anh Thanh), 01 cái điện thoại hiệu Samsung S10E, 01 pin sạc dự phòng hiệu Samsung, 01 cái bóp da màu nâu bên trong có nhiều giấy tờ, 02 thẻ ATM và số tiền 200.000đồng (của anh Tây) và 01 cái điện thoại hiệu Xiaomi Redmi Note 9 Pro (của anh Nhân). Sau khi lấy trộm tài sản Thế dùng 200.000đồng mua ma túy để sử dụng, lấy các loại giấy tờ bên trong bóp ra đốt bỏ, cái bóp thì vứt xuống sông, tài sản còn lại đem về cho Quyền và Vũ xem. Sau đó Quyền tìm cách tiêu thụ nhưng chưa tiêu thụ hết thì bị phát hiện.

Căn cứ vào các kết luận định giá tài sản thì tổng giá trị tài sản bị mất trộm là: 34.927.500đồng. Hành vi nói trên của các bị cáo: Vũ; Quyền; Thế và Duy đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và có căn cứ.

[5] Xét hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật bảo vệ; gây tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Để thấy được tính chất, mức độ của từng bị cáo cần phân tích vai trò riêng của từng bị cáo. Vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc trước, phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể, chỉ mang tính đồng phạm giản đơn.

[5.1] Đối với bị cáo Vũ: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện 02 lần phạm tội nên thuộc trường hợp “tái phạm và phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5.2] Đối với Quyền: Bị cáo đã thành niên mà xúi giục Nguyễn Ngọc Thế là người chưa đủ 18 tuổi đi trộm cắp tài sản; do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là “xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5.3] Đối với Thế: Tình tiết tăng nặng: không có. Tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi phạm tội

chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng các quy định của pháp luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi.

[5.4] Đối với Duy: Tình tiết tăng nặng: không có; Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do các bị cáo có các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nên xử phạt các bị cáo mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đảm bảo răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

- Hình phạt bổ sung: Đây là loại tội phạm ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, các bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

+ Anh Khanh đã nhận lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 và 01 cái điện thoại hiệu Samsung J7. Anh Nguyễn Văn Tây đã nhận lại 01 điện thoại Samsung S10E. Anh Nhân đã nhận lại 01 cái điện thoại Xiaomi Redmi Note 9 Pro. Các anh Khanh, Tây và Nhân không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

+ Anh Đạt đã nhận lại 01 điện thoại Xiaomi Redmi Note 8 Pro và 01 cục sạc dự phòng hiệu Samsung, có dây sạc. Đối với 01 cái đồng hồ đeo tay hiệu Samsung Active 2 do bị cáo Vũ lấy trộm, không thu hồi được, anh Đạt có yêu cầu bị cáo Vũ phải bồi thường số tiền 3.591.000đồng theo định giá tài sản. Bị cáo Vũ đồng ý bồi thường số tiền 3.591.000đồng. Buộc bị cáo Vũ có trách nhiệm bồi thường cho anh Đạt số tiền 3.591.000đồng giá trị của 01 cái đồng hồ đeo tay hiệu Samsung Active 2.

+ Đối với số tiền 1.000.000đồng do bị cáo Thế đã bán điện thoại Sangsung J7 cho anh Trọng Nhân, anh Nhân có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường lại số tiền 1.000.000đồng. Buộc các bị cáo Thế, Quyền, Duy và anh Được mỗi người phải bồi thường cho anh Trọng Nhân số tiền 250.000đồng.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với Thùy Ny: do cầm giữ cái điện thoại Iphone 11 mà bị cáo Vũ đưa để làm tin khi mượn tiền nhưng Ny không biết điện thoại này do phạm tội mà có nên không xử lý.

- Đối với Được: có hành vi dùng xe máy chở Thế đi bán điện thoại do lấy trộm. Tuy nhiên, từ khi Quyền liên hệ với Được để bán điện thoại, sau đó nhờ Được chở đi bán thì Được hoàn toàn không biết điện thoại này do phạm tội mà có, do có quan hệ bạn bè, quen biết với Quyền nên đồng ý giúp đỡ, khi chở Thế đi bán điện thoại Thế cũng không nói cho Được biết là tài sản do trộm cắp mà có nên không đủ cơ sở xử lý.

- Đối với Trọng Nhân: có mua điện thoại Samsung J7 của Thế bán nhưng không biết điện thoại này do phạm tội mà có nên không đủ cơ sở xử lý.

- Đối với Huỳnh: có mượn cái điện thoại của bị cáo Vũ để xem tiktok nhưng Huỳnh không biết điện thoại này do phạm tội mà có nên không đủ cơ sở xử lý.

- Đối với người nữ tên Hân là bạn bị cáo Quyền, do Quyền không biết rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác minh và làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

- Đối với hành vi mua và sử dụng ma túy của các bị cáo và Được: Trước khi bị công an phát hiện các bị cáo đã sử dụng hết chất ma túy đã mua nên không đủ cơ sở xác định loại ma túy, lượng ma túy để xử lý hành vi này.

- Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo Vũ, Thế do không xác định được họ, tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác minh và làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

- Đối với Vũ (tên thường gọi: Vũ Anh) mà Được khai đã mua ma túy: Kết quả xác minh đối tượng Vũ không có mặt ở địa phương nên Cơ quan điều tra không mời làm việc được, khi làm việc được xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản như sau:

+ Đã trả cho anh Tổng Thiện Khanh: 01 cái điện thoại hiệu Iphone 11; 01 cái điện thoại hiệu Samsung J7 (BL: 07, 08, 12-13, 114).

+ Đã trả lại cho anh Nhân: 01 cái điện thoại Xiaomi Redmi Note 9 Pro (BL: 10, 118).

+ Đã trả lại cho anh Tây: 01 điện thoại Samsung S10E (BL: 09, 115).

+ Đã trả lại cho anh Đạt: 01 điện thoại Xiaomi Redmi Note 8 Pro; 01 cục sạc dự phòng hiệu Samsung, có dây sạc. (BL: 06, 116, 117).

+ Đã trả lại ông Hải xe máy biển số 64H1- 343.83 nhận xong (BL: 11, 119).

+ Trả lại anh Huỳnh: 01 điện thoại hiệu ITEL màu đỏ đen.

+ Cái bóp da màu nâu của anh Nguyễn Văn Tây không thu hồi được, các giấy tờ bên trong bóp do bị cáo Thế đã đốt hết, trong đó có giấy đăng ký xe mang tên Nhân, anh Tây trình bày đây là giấy đăng ký của xe mô tô mà anh mua nhưng chưa sang tên. Anh Tây liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được cấp lại các lại giấy tờ bị mất.

Vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2021.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Vũ; Quyền; Duy và Thế mỗi bị cáo nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Xét lời đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý là có căn cứ chấp nhận một phần.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo: Vũ; Quyền; Duy; Thế phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm s khoản 1 Điều **52; 17, 58** của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Vũ: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều **52; 17, 58** của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Quyền: 01 (một) năm tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, i khoản 1 Điều 51; các Điều; 17; 58; 65; **91; 101** của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Thế: 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 21/01/2022.

Giao bị cáo Thế cho Ủy ban nhân dân phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Thế thay đổi nơi cư trú sẽ thực hiện theo Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; 17; điểm s, i khoản 1 Điều 51; 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Duy: 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo Vũ, Quyền, Duy được tính từ ngày 05/8/2021.

- Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2/ Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Khanh đã nhận lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 và 01 cái điện thoại hiệu Samsung J7. Anh Nguyễn Văn Tây đã nhận lại 01 điện thoại Samsung S10E. Anh Nhân đã nhận lại 01 cái điện thoại Xiaomi Redmi Note 9 Pro. Các anh Khanh, Tây và Nhân không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

- Anh Đạt đã nhận lại 01 điện thoại Xiaomi Redmi Note 8 Pro và 01 cục sạc dự phòng hiệu Samsung, có dây sạc. Đối với 01 cái đồng hồ đeo tay hiệu Samsung Active 2 mà bị cáo Vũ lấy trộm, do không thu hồi được, anh Đạt có yêu cầu bị cáo Vũ phải bồi thường số tiền 3.591.000đồng. Buộc bị cáo Vũ có trách nhiệm bồi thường cho anh Đạt số tiền 3.591.000đồng.

+ Đối với số tiền 1.000.000đồng mà bị cáo Thế đã bán điện thoại Sangsung J7 cho anh Trọng Nhân. Buộc bị cáo Thế, Quyền, Duy và anh Được mỗi người bồi thường cho anh Nhân số tiền 250.000đồng.

3/ Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản cho: Khanh; Nhân; Tây; Đạt và Hải xong.

+ Trả lại anh Huỳnh: 01 điện thoại hiệu IteL màu đỏ đen.

Vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh theo biên bản giao nhận ngày 16/11/2021.

+ Anh Nguyễn Văn Tây liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được cấp lại các lại giấy tờ bị mất.

4/ Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Vũ; Quyền; Duy và Thế mỗi bị cáo nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày được tính kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TX M;
- Chi cục THADS TX M;
- CQĐT Công an TX M;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Minh Thiết